

Dưới đây là các mẫu bài văn Nêu cảm nhận về bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh chương trình ngữ văn CTST lớp 7 ngắn gọn nhất, mời các em học sinh cùng tham khảo.

Dàn ý Nêu cảm nhận về bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh

1. Mở bài

- Mùa thu là đề tài gợi lên bao cảm xúc đối với mỗi thi nhân song, mỗi người sẽ có những cảm nhận về mùa thu khác nhau. Với nhà thơ Hữu Thỉnh, khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu đã rung động hồn thơ để thi sĩ vẽ nên một bức tranh thơ “Sang thu” thật hay.

- Giới thiệu vài nét về bài thơ “Sang thu”: bài thơ miêu tả những chuyển biến nhẹ nhàng của đất trời từ hạ sang thu, không chỉ có hình ảnh thiên nhiên mà còn có bóng dáng con người trước mùa thu của cuộc đời.

2. Thân bài

a. Khổ 1: Cảm nhận ban đầu của nhà thơ về cảnh sang thu của đất trời

- Bài thơ mở đầu bằng một phát hiện bất ngờ.

- Thiên nhiên cảm nhận từ những gì vô hình:

+ “hương ổi” : hương thơm bình dị của làng quê Bắc Bộ mà bất cứ ai cũng đã từng cảm nhận mỗi dịp chớm thu.

+ “Gió se”: gió heo may, khiến làn da cảm nhận được hơi lạnh và khô

+ “phả”: gợi sự sánh, hòa quyện, hương thu hòa trong làn gió se trải đều khắp các ngõ ngách làng quê. Từ “phả” cho thấy hương ổi ở độ thơm nồng quyến rũ, hòa vào trong gió heo may.

+ “sương chùng chình”: tả làn sương mỏng nhẹ bắt đầu xuất hiện, có lẽ làn sương cũng như cố chậm lại có vẻ đợi chờ ai. Hai câu thơ sử dụng biện pháp nhân hóa khiến thiên nhiên như có linh hồn, như cũng đợi chờ, trông ngóng ai.

⇒ Những chuyển biến của không gian được tác giả cảm nhận bằng nhiều giác quan tinh tế: khứu giác (hương ổi), xúc giác (gió se), thị giác (sương chùng chình) và bằng cảm giác (hình như thu đã về).

- Cảm xúc của con người: tâm trạng ngỡ ngàng, bàng khuâng, giật mình, bối rối thể hiện qua loạt từ “bỗng, phả, hình như”.

⇒ Cảm nhận nhẹ nhàng, tinh tế, mơ hồ khi thu vừa sang.

b. Khổ 2: Quang cảnh đất trời vào thu

- Không gian đất trời vào thu bằng những dấu hiệu và hình ảnh: “sông dềnh dàng”, “chim vội vã”: Sông cạn nước đã chảy chậm hơn, đàn chim đã bắt đầu bay đi tránh rét.

- “sông dềnh dàng”, “chim vội vã”, “mây vắt nửa mình”: Phép nhân hóa => từ những dấu hiệu vô hình giờ đây hữu hình, không gian đất trời mở ra nhiều tầng bậc khác nhau.

- Phép nhân hóa “mây vắt nửa mình”: những đám mây xanh mỏng lững lờ bàng lảng như một dải lụa nửa nghiêng về mùa hạ nửa ngã về mùa thu.

⇒ Bằng sự cảm nhận qua nhiều giác quan, sự liên tưởng thú vị, tâm hồn nhạy cảm, tinh tế của tác giả, tất cả không gian, cảnh vật như đang chuyển mình từ điềm tĩnh bước sang thu.

c. Khổ 3: Những biến chuyển âm thầm của tạo vật và suy ngẫm về cuộc đời người lúc chớm thu

- Nắng – hình ảnh cụ thể của mùa hạ. Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng đã nhạt dần, yếu dần bởi gió se chứ không còn chói chang, gay gắt.

- Mưa cũng đã vui dần, tất cả đều chậm chậm, từ từ, không hối hả.

- Hai câu cuối:

+ Tả thực: hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ. Hàng cây cỏ thụ, cảnh vật thiên nhiên vào thu không còn giật mình bởi tiếng sấm.

+ Ẩn dụ: sấm là những vang động bất thường của cuộc đời; hàng cây đứng tuổi gọi tả những con người đã đi qua nhiều thăng trầm. Qua đó con người trở nên vững vàng và không sợ trước những vang động của cuộc đời.

=> Đất trời sang thu khiến lòng người băng khuâng, gợi bao suy nghĩ về cuộc đời.

3. Kết bài

- “Sang thu” của Hữu Thỉnh đã không chỉ mang đến cho người đọc những cảm nhận mới về mùa thu quê hương mà còn làm sâu sắc hơn tình cả quê hương trong trái tim mọi người.

- Miêu tả mùa thu bằng những bước chuyển mình của vạn vật, Hữu Thỉnh đã góp thêm một cách nhìn riêng, một lối miêu tả riêng cho mùa thu thi ca thêm phong phú.

Nêu cảm nhận về bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh mẫu 1

Khoảnh khắc giao mùa có lẽ là khoảnh khắc đẹp đẽ nhất của tự nhiên, nó gieo vào lòng người những rung động nhẹ nhàng khiến ta như giao hoà, đồng điệu. Khi chúng ta chưa hết ngỡ ngàng bởi một Xuân Diệu “tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì” thì đã gặp một Hữu Thỉnh tinh tế, sâu sắc đến vô cùng qua một thoáng “Sang Thu”.

Bài thơ là những cảm nhận, những rung động man mác, băng khuâng của tác giả trước vẻ đẹp và sự biến đổi kỳ diệu của thiên nhiên trong buổi giao mùa. Không phải là sắc “mơ phai” hay hình ảnh “con nai vàng ngơ ngác” mà là hương ổi thân quen nơi vườn mẹ đã đánh thức những giác quan tinh tế nhất của nhà thơ :

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se,

Câu thơ có hương vị ấm nồng của chớm thu ở một miền quê nhỏ .Tín hiệu đầu tiên để tác giả nhận ra mùa thu là “hương ổi”. Mùi hương quê nhà mộc mạc “phả” trong gió thoảng bay trong không gian .Cảm giác bất chợt đến với nhà thơ : “bỗng nhận ra” một sự bất ngờ mà như đã chờ đợi sẵn từ lâu lắm .Câu thơ không chỉ tả mà còn gợi liên tưởng đến màu vàng ươm, hương thơm lừng, vị giòn, ngọt, chua chua nơi đầu lưỡi của trái ổi vườn quê .Và không chỉ có thế ,cả sương thu như cũng chứa đầy tâm trạng,thong thả, chùng chình giăng mắc trên khắp nẻo đường thôn :

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về .

Sương thu đã được nhân hoá ,hai chữ “chùng chình” diễn tả rất thơ bước đi chậm chậm của mùa thu. Nếu ở câu thơ đầu tiên nhà thơ “bỗng nhận ra” thu về khá bất ngờ và đột ngột thì sau khi cảm nhận sương thu ,gió thu, thi sỹ vẫn ngỡ ngàng thốt lên lời thẳm thì như tự hỏi: Hình như thu đã về? Tâm hồn thi sỹ nắm bắt những biến chuyển nhẹ nhàng, mong manh của tạo vật trong phút giao mùa cũng êm đềm, băng khuâng như bước đi nhỏ nhẹ của mùa thu.

Không gian nghệ thuật của bức tranh thu được mở rộng hơn ,cái bờ ngõ ban đầu vụt tan biến đi nhường chỗ cho những rung cảm mãnh liệt trước không gian thu vời vợi :

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Sông nước đầy nên mới “dềnh dàng” nhẹ trôi như cố tình chậm lại ,những đàn chim vội vã bay về phương nam ...Không gian thu thư thái , hữu tình và chứa chan thi vị, đặc biệt là hình ảnh :

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

Câu thơ giúp ta hình dung về đám mây mỏng nhẹ ,trắng xốp ,kéo dài như tấm khăn voan duyên dáng của người thiếu nữ thành thoi, nhẹ nhàng “ vắt nửa mình sang thu”.Câu thơ có tính tạo hình không gian nhưng lại có ý nghĩa diễn tả sự vận động của thời gian: thu bắt đầu sang, hạ chưa qua hết, mùa thu vừa chớm, rất nhẹ, rất dịu, rất êm mơ hồ như cả đất trời đang rung mình thay áo mới ...

Khổ thơ thứ ba diễn tả rất rõ sự biến chuyển của không gian và cũng là một thoáng suy tư của nhà thơ trước cảnh vật, đất trời :

*Vẫn còn bao nhiêu nắng**Đã vơi dần cơn mưa**Sấm cũng bớt bất ngờ**Trên hàng cây đứng tuổi*

Vẫn là nắng, mưa, sấm, chớp của mùa hạ vương lại đâu đây , song chỉ là “vẫn còn” , “đã vơi dần”, “ cũng bớt bất ngờ” bởi mùa thu đã đến .Ý thơ còn gợi liên tưởng đến con người khi đã lớn tuổi và từng trải thì những giông gió, thăng trầm của cuộc đời ít làm con người ta bất ngờ, bị động .Những suy tư đó của tác giả có lẽ đã góp phần làm cho “Sang thu” trở nên giàu ý nghĩa .

Hình ảnh thơ đẹp, ngôn từ tinh tế, giọng thơ êm đềm và những rung động man mác ,bâng khuâng của tác giả trong buổi giao mùa đã tạo nên một dấu ấn không dễ phai mờ trong lòng bao độc giả. Có lẽ vì vậy mà sau khi đọc “Sang thu” của Hữu Thỉnh ta càng thấy yêu hơn mùa thu thiết tha, nồng hậu của quê nhà.

Nêu cảm nhận về bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh mẫu 2

Không hiểu từ lúc nào mà mùa thu miền Bắc đã tự nhiên đi vào bao áng thơ ca nhạc họa một cách tự nhiên và gợi đầy cảm xúc. Để góp thêm vào vườn thơ thu đó, Sang thu của Hữu Thỉnh đã

ra đời và mang một sắc hương riêng biệt, không lẫn với bất cứ sáng tác nào. Sang thu là bài thơ ngũ ngôn của Hữu Thịnh, từng được nhiều người ưa thích, gồm có ba khổ thơ; mỗi khổ thơ bốn câu là một nét thu đẹp êm đềm của đất trời, tạo vật trong buổi đầu thu - thu mới về, thu chợt đến.

Sang thu thể hiện một bút pháp nghệ thuật thanh, nhẹ, tài hoa, diễn tả những cảm nhận, những rung động man mác, băng khuâng của tác giả trước vẻ đẹp và sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên trong buổi thu sớm. Đối tượng được cảm nhận là cảnh sắc mùa thu nơi đồng quê trên miền Bắc đất nước ta.

Với thi sĩ Xuân Diệu thì tín hiệu đầu thu là sắc “mơ phai” của lá được bàn tay tạo hóa “dệt” nên giữa muôn ngàn cây:

Đây mùa thu tới, mùa thu tới

Với áo mơ phai dệt lá vàng.

(Đây mùa thu tới)

Nhưng với Hữu Thịnh là “hương ổi” của vườn quê được “phả vào” trong làn gió thu se lạnh. Cái hương vị nồng nàn ấy nơi vườn mẹ mà tuổi thơ mỗi chúng ta sẽ mang theo mãi trong tâm hồn, đi suốt cuộc đời:

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se.

“Phả” nghĩa là bốc mạnh và tỏa ra thành luồng (Từ điển Tiếng Việt - Hoàng Phê). Hữu Thịnh không tả mà chỉ gợi, đem đến cho người đọc những liên tưởng về màu vàng ươm, về hương thơm lừng, thơm ngát tỏa ra, bốc lên từ những trái ổi chín nơi vườn quê trong những ngày cuối hạ, đầu thu. Vì gió thu “se” lạnh lạnh, nên hương ổi mới thêm nồng nàn mà phả vào đất trời và hồn người.

Nhiều người đã biết: Thạch Lam, Vũ Bằng, Nguyễn Tuân, Băng Sơn, Nguyễn Đình Thi,... đã viết thật hay về hương cốm Vòng (Hà Nội), một nét đẹp mền yêu về hương vị mùa thu của quê hương đất nước:

Sáng mát trong như sáng năm xưa

Gió thổi mùa thu hương cốm mới...

(Đất nước - Nguyễn Đình Thi)

Qua đó, ta thấy “hương ổi” trong bài Sang thu là một tứ thơ mới, đậm đà màu sắc dân dã của Hữu Thỉnh.

Sau “hương ổi” và “gió se”, nhà thơ nói đến sương thu. Cũng không phải là “Sương thu lạnh... Khói thu xây thành” trong Cam thu tiễn thu của Tản Đà. Cũng chẳng phải là giọt sương lạnh và tiếng thu buồn những ngày xa xưa: "Cành cây sương đượm, tiếng trùng mưa phun" (Chinh phụ ngâm). Mà là sương thu chứa đầy tâm trạng “chùng chình” cố ý làm chậm chạp để kéo dài thời gian:

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về.

Sương thu đã được nhân hóa; hai chữ “chùng chình” diễn tả rất thơ bước đi chậm chạp của mùa thu đã về. Nếu các từ ngữ “bỗng nhận ra” biểu lộ cảm xúc ngạc nhiên thì hai chữ “hình như” thể hiện sự phỏng đoán một nét thu mơ hồ vừa chợt phát hiện và cảm nhận.

Chữ “se” vần với chữ “về” (vần chân, vần bằng, vần cách) đã góp phần tạo nên sự phong phú về vần điệu và nhạc điệu, làm cho giọng thơ nhẹ nhàng, mền mông gợi cảm.

Không gian nghệ thuật của bức tranh Sang thu được mở rộng, ở chiều cao, độ rộng của bầu trời với cánh chim bay và đám mây trôi, ở chiều dài của dòng sông qua khổ thơ thứ hai tiếp theo:

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu.

Sông mùa thu trên miền Bắc nước ta nước trong xanh, êm đềm trôi: “Trắng xóa tràng giang, phẳng lặng tờ” (Tức cảnh chiều thu - Bà Huyện Thanh Quan). Sông nước đầy nên mới “dềnh dàng”, nhẹ trôi như cố tình làm chậm chạp, thiếu khẩn trương, để mất nhiều thì giờ Chim bay “vội vã”, đó là những đàn cu ngói, những đàn sâm cầm, những đàn chim đổi mùa, tránh rét, từ phương Bắc xa xôi bay về phương Nam. Trong số đàn chim bay “vội vã” ấy phải chăng có những đàn ngỗng trời mà nhà thơ Nguyễn Khuyến đã nói tới trong Thu vịnh: Một tiếng trên không ngỗng nước nào.

Dòng sông, cánh chim, đám mây mùa thu đều được nhân hóa. Bức tranh thu trở nên hữu tình, chứa chan thi vị. Hữu Thỉnh không dùng những từ ngữ như lang thang, lơ lửng, bồng bềnh, nhẹ trôi,... mà lại dùng chữ “vắt”.

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu.

Mây như kéo dài ra, vắt lên, đặt ngang trên bầu trời, buông thõng xuống. Câu thơ tả đám mây mùa thu của Hữu Thỉnh khá hay và độc đáo; cách chọn từ và dùng từ rất sáng tạo.

Khổ thơ cuối nói lên một vài cảm nhận và suy ngẫm của nhà thơ khi nhìn cảnh vật trong những ngày đầu thu:

Vẫn còn bao nhiêu nắng.

Đã vơi dần cơn mưa.

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi.

Nắng, mưa, sấm, những hiện tượng của thiên nhiên trong thời điểm giao mùa: mùa hạ - mùa thu được Hữu Thỉnh cảm nhận một cách tinh tế. Các từ ngữ: “vẫn còn”, “đã vơi dần”, “cũng bớt bất ngờ” gợi tả rất hay thời lượng và sự hiện hữu của sự vật, của thiên nhiên như nắng thu, mưa thu, tiếng sấm buổi đầu thu. Mùa hạ như còn níu giữ. Nắng, mưa, sấm mùa hạ như còn vương vấn mùa thu, vương vấn hàng cây và đất trời. Nhìn cảnh vật sang thu buổi giao mùa, từ ngoại cảnh ấy mà nhà thơ suy ngẫm về cuộc đời. “Sấm” và “hàng cây đứng tuổi” là những ẩn dụ tạo nên tính hàm nghĩa của bài Sang thu. Nắng, mưa, sấm là những biến động của thiên nhiên, còn mang ý nghĩa tượng trưng cho những thay đổi, biến đổi, những khó khăn thử thách trong cuộc đời. Hình ảnh “hàng cây đứng tuổi” là một ẩn dụ nói về lớp người đã từng trải, được tôi luyện trong nhiều gian khổ, khó khăn:

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi.

Hữu Thỉnh viết bài thơ Sang thu vào đầu những năm 80 của thế kỉ trước. Lúc bấy giờ, đất nước ta tuy đã được độc lập và thống nhất, nhưng đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách mới về kinh tế, về xã hội. Hai câu kết bài thơ mang hàm nghĩa khẳng định bản lĩnh cứng cỏi và tốt đẹp của nhân dân ta trong những năm tháng gian khổ, khó khăn ấy.

Sang thu là một bài thơ hay của Hữu Thỉnh, được in trong tập thơ *Từ chiến hào tới thành phố* xuất bản vào tháng 5 - 1985. Bao cảm xúc dâng đầy, những vần thơ đẹp, hữu tình, nên thơ. Nhà thơ không sử dụng bút màu để vẽ nên những cảnh thu, sắc thu rực rỡ. Chỉ là một số nét chấm phá, tả ít mà gợi nhiều nhưng tác giả đã làm hiện lên cái hồn thu thanh nhẹ, trong sáng, êm đềm, mệnh mang đầy thi vị.

Bằng ghê thuật nhân hóa và ẩn dụ, cùng với cách chọn lọc từ ngữ khá tinh tế là những thành công của Hữu Thỉnh để lại dấu ấn đẹp và sâu sắc trong Sang thu. Thơ ngũ ngôn trong Sang thu thể

hiện một cách cảm, cách nghĩ, cách diễn đạt mới mẻ, hàm súc, lắng đọng và hồn nhiên. Sang thu là một tiếng lòng trang trải, gửi gắm bao tình yêu mùa thu của quê hương đất nước; một tiếng thu nồng hậu, thiết tha.